

Bản án số: **25/2021/HS-ST**
Ngày 24 - 02 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Đình Ghi.

Bà Trần Thị Thanh Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thuận – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Hồ Văn N (Tên gọi khác: Đ), sinh ngày 07/6/1996 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Đường B, phường A, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá (học vấn): 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn Q, sinh năm 1963 và bà Phạm Thị H, sinh năm 1965; vợ, con: Chưa có;

Tiền sự: Có 01 tiền sự: Ngày 04/3/2020 bị Công an phường A, thành phố H xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (QĐ số 0001168/QĐ-XPHC);

Tiền án: Có 05 tiền án:

- Ngày 12/3/2013 bị Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Bản án số 33/2013/HSST);

- Ngày 06/5/2014 bị Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Bản án số 125/2014/HSST);

- Ngày 19/8/2014 bị Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế xử

phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Bản án số 218/2014/HSST);

- Ngày 26/9/2014 bị Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích (Bản án số 161/2014/HSPT);

- Ngày 05/11/2014 bị Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 09 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, tổng hợp hình phạt chung của các bản án là 07 năm tù (Bản án số 293/2014/HSST).

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 18/6/2020 và chuyển tạm giam cho đến nay; có mặt.

** Người chứng kiến:*

- Ông L.V.T, sinh năm 1959; nơi cư trú: Đường BP, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

- Ông N.X.C, sinh năm 1982; nơi cư trú: Đường C, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 18/6/2020, Hồ Văn N mang theo số tiền 2.200.000 đồng đến hẻm N.V, đường T.H.Đ, phường H, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế gặp một người phụ nữ (không xác định được nhân thân, lai lịch) để mua ma túy về cất giấu nhằm sử dụng dần. Do không đủ số lượng nên đến 16 giờ cùng ngày thì người phụ nữ này mới đến phòng VIP 2, khách sạn Q ở đường B, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế (nơi N đang thuê trọ nghỉ) giao 87 viên ma túy cho N.

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 18/6/2020, lực lượng Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thừa Thiên Huế vào phòng VIP 2, khách sạn Q có địa chỉ nêu trên, phát hiện Hồ Văn N đang tàng trữ trái phép 87 viên ma túy, nên tiến hành bắt quả tang và thu giữ cùng tang vật. Sau đó chuyển cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế thụ lý giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Thu giữ trên giường sắt bên cạnh người Hồ Văn N 01 gói ni lông có viên đỏ, bên trong có chứa 87 viên nén màu hồng một mặt có chữ WY (được tiến hành niêm phong theo quy định);

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen đã qua sử dụng;

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, số Imei: 359309063509733, đã qua sử dụng.

Tại Bản kết luận giám định số 386/GĐ ngày 22/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận:

“87 (Tám mươi bảy) viên nén đều có dạng hình trụ tròn màu hồng gửi giám định (nêu tại mục 1, phần II) có tổng khối lượng là 8,6259g (Tám phẩy sáu hai năm

chín gam) là ma túy, loại Methamphetamine”.

Sau khi giám định, cơ quan giám định đã hoàn lại đối tượng giám định là 8,3259g (Tám phẩy ba hai năm chín gam) mẫu còn lại của 87 (Tám mươi bảy) viên nén đều có dạng hình trụ tròn màu hồng (nêu tại mục 1, phần II) và các vật liệu dùng để bao gói niêm phong khi gửi giám định.

Tại bản cáo trạng số 25/CT-VKS-HS ngày 06/01/2021, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố Hồ Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại các điểm g, o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Huế thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm g, o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Văn N từ 07 (bảy) năm đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 8,3259g (Tám phẩy ba hai năm chín gam) ma túy loại Methamphetamine; trả lại cho bị cáo Hồ Văn N 02 điện thoại di động gồm: 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen và 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, số Imei: 359309063509733.

Bị cáo Hồ Văn N thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, không ai có ý kiến hay khiếu nại gì về các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Hồ Văn N đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố; lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa nên có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 18/6/2020, tại phòng VIP 2, khách sạn Q ở đường B, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, Hồ Văn N có hành vi tàng trữ trái phép 8,6259g (Tám phẩy sáu hai năm chín gam) ma túy, loại Methamphetamine dưới dạng viên nén (cụ thể là 87 viên nén đều có dạng hình trụ tròn màu hồng, một mặt có chữ WY) nên đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Qua tra cứu về lý lịch nhân thân của Hồ Văn N xác định: Tại Bản án số 293/2014/HSST ngày 05/11/2014, Tòa

án nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế xác định bị cáo đã tái phạm và xử phạt 09 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, tổng hợp hình phạt chung với các bản án (Bản án số 161/HSPT và bản án số 218/2014/HSST) là 07 năm tù. Đến ngày 12/8/2019, bị cáo mới chấp hành án xong nên chưa được xóa án tích. Hành vi phạm tội lần này của bị cáo là cố ý nên được xác định là tái phạm nguy hiểm và đã phạm vào tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Như vậy, bản cáo trạng số 25/CT-VKS-HS ngày 06/01/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế truy tố bị cáo Hồ Văn N về tội Tăng trữ trái phép chất ma túy theo các điểm g, o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo Hồ Văn N là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được ma túy là chất gây nguy hại đến sức khỏe, tinh thần, làm suy giảm đến nòi giống của con người và là một trong những nguồn cơn làm phát sinh các tệ nạn xã hội và loại tội phạm khác. Tuy nhiên, chỉ vì đề thỏa mãn việc chơi bời, ham muốn của bản thân, bị cáo vẫn bất chấp pháp luật, cố tình tàng trữ để sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm nghiêm trọng đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, thể hiện sự coi thường pháp luật và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

[4] Xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, thì thấy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự (do tình tiết tái phạm nguy hiểm đã được áp dụng định khung hình phạt). Bị cáo có tuổi đời còn trẻ nhưng nhân thân rất xấu, nhiều lần bị kết án và đang có 05 tiền án về các tội xâm phạm sở hữu, xâm phạm sức khỏe của người khác; 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, bị cáo đã không chịu tu dưỡng rèn luyện để trở thành người có ích cho gia đình và xã hội mà cố ý tiếp tục phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử xét cần phải có một mức án nghiêm khắc nhằm để trừng trị, răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo chưa có thu lợi gì từ việc tàng trữ trái phép chất ma túy nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 8,3259g (Tám phẩy ba hai năm chín gam) ma túy, loại Methamphetamine cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 02 điện thoại di động gồm: 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen và 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, số Imei: 359309063509733: Do không chứng minh được bị cáo sử dụng 02 chiếc điện thoại di động này vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Hồ Văn N phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng các điểm g, o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Hồ Văn N (Tên gọi khác: Đ) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Hồ Văn N 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 18/6/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy 8,3259g (Tám phẩy ba hai năm chín gam) ma túy, loại Methamphetamine được gói trong một gói niêm phong kín bằng giấy trắng và băng keo trong, bên ngoài có 02 chữ ký ghi họ tên T.T.M, 02 chữ ký của giám định viên T.N, 02 dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế và dòng chữ “Hoàn mẫu vật vụ Hồ Văn N, bắt ngày 18/6/2020”.

- Trả lại cho bị cáo Hồ Văn N 02 điện thoại di động gồm: 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen, không có sim đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng, Imei số: 359309063509733.

Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/01/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Hồ Văn N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV TAND tỉnh TT – Huế;
- Phòng PV06 Công an tỉnh TT – Huế;
- Sở Tư pháp;
- VKSND thành phố H;
- Công an thành phố H (Phòng THAHS&HTTP);
- Chi cục THADS thành phố H;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Ngô Văn Nam